

Số: /BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ - VINACOMIN

- **Tên tổ chức:** CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ - VINACOMIN

- **Địa chỉ trụ sở chính:** Số 01, Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:**

+ Số: 0200170658 đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 23/6/2022 (Chuyển từ đăng ký kinh doanh số 0103009929 cấp lần đầu ngày 14/11/2005)

+ Nơi đăng ký kinh doanh: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

- **Thời gian tổ chức Đại hội:** Khai mạc vào hồi 9h00' ngày 28/4/2022.

- **Địa điểm tổ chức Đại hội:** phòng họp tầng 11, số 1 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- **Chương trình Đại hội:** Thảo luận và thông qua:

+ Báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty;

+ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán;

+ Báo cáo của Ban kiểm soát;

+ Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023;

+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;

+ Thù lao của HĐQT, BKS Công ty;

- **Chủ tọa và Thư ký Đại hội:**

+ **Chủ tọa:**

Ông Thiệu Quang Thảo - Chủ tịch HĐQT Công ty.

Ông Nguyễn Anh Đức - UV HĐQT, Tổng giám đốc Công ty

+ **Thư ký:**

Ông Đinh Tiến Dũng - Phó phòng Hành chính tổng hợp.

I. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Khai mạc Đại hội:

Đại hội làm các thủ tục: Chào cờ, cử Quốc ca; Tuyên bố lý do tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; Giới thiệu đại biểu; Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông lên làm việc.

2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Bùi Quang Chung - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông - báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Vắng mặt:

Thành viên dự họp:

Các cổ đông dự họp chiếm/859 cổ đông

Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham gia dự họp là phiếu có quyền biểu quyết, tương ứng cổ phần chiếm% số phiếu có quyền biểu quyết

- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty thì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Đầu tư, thương mại và dịch vụ - Vinacomin đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông hiện diện có quyền biểu quyết tính theo số cổ phần mà cổ đông sở hữu và đại diện.

3. Bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội:

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm các thành viên sau đây:

(1) Ông Thiệu Quang Thảo - Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa Đại hội;

(2) Ông Nguyễn Anh Đức - UV HĐQT, Tổng giám đốc Công ty.

4. Bầu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:

Đại hội đã giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến Ban thư ký, Ban kiểm phiếu và đã biểu quyết nhất trí 100% bầu các Ông/Bà có tên trên vào Ban thư ký và Ban kiểm phiếu gồm:

4.1. Ban thư ký:

- Ông Đinh Tiến Dũng - Trưởng phòng Hành chính tổng hợp - Trưởng ban

4.2. Ban kiểm phiếu:

- Bà Hoàng Thị Lan - Phó trưởng phòng Kế toán tài chính - Trưởng ban

- Bà Nguyễn Thị Thắm - Phó trưởng phòng Kế toán tài chính - Thành viên

- Bà Trần Thị Phương Thảo - Chuyên viên phòng Hành chính tổng hợp - Thành viên

5. Thông qua chương trình họp, Quy chế làm việc tại Đại hội:

Đoàn chủ tịch công bố và Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua:

5.1. Chương trình làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

5.2. Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

II. PHẦN THỨ HAI - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

- Ông Nguyễn Anh Đức - UV HĐQT - Tổng giám đốc Công ty trình bày: Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

- Ông Nguyễn Trung Hiếu trình bày Tờ trình báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2022.

- Ông Bùi Quang Chung trình bày Báo cáo kết quả kiểm soát năm 2022 của Ban kiểm soát; Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023.

- Ông Nguyễn Trung Hiếu trình bày báo cáo: Phương án phân phối lợi nhuận và mức chi trả cổ tức năm 2022; Báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022 và Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2023.

❖ Đại hội đã tiến hành thảo luận các vấn đề:

.....
.....
.....

Đại hội đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công ty năm 2022; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, với một số chỉ tiêu giá trị chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu : 2.467.000 triệu đồng
- Tổng giá trị sản xuất : 85.500 triệu đồng
- Lợi nhuận : 13.000 triệu đồng
- Cổ tức dự kiến : 3%

Đến hết quý 3 năm 2023, căn cứ vào tình hình thực tế, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 cho phù hợp.

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022:

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của Công ty tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 04/4/2023.

3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2022 của Ban kiểm soát:

Ông Bùi Quang Chung - Trưởng ban kiểm soát Công ty thay mặt Ban kiểm soát báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát gồm những nội dung: Các hoạt động của BKS; Kết quả thực hiện kiểm soát năm 2021 về Quản lý và điều hành hoạt động Công ty của HĐQT, Tổng giám đốc; Phương hướng nhiệm vụ công tác của BKS năm 2022.

4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023

Lựa chọn đơn vị dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 theo Tờ trình số 03/T.Tr-BKS ngày 03/4/2023

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

STT	Nội dung phân phối	Số tiền (đ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	7.003.851.978
2	Lợi nhuận năm trước để lại	96.819.946
3	Lợi nhuận phân phối năm nay (3=2+1)	7.100.671.924

4	Chia cổ tức 1% vốn ĐL (số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm).	2.645.992.400
	Trong đó:	
4.1	Tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam	476.280.000
4.2	Các cổ đông thể nhân khác	2.169.712.400
5	Lợi nhuận còn lại sau trả cổ tức (5=3-4)	4.930.959.524
6	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1 tháng lương thực hiện)	285.000.000
	Trong đó: Quỹ khen thưởng Ban điều hành	50.000.000
7	Lợi nhuận để lại phân phối năm sau (7=5-6)	4.645.959.524

6. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

Đại hội đã biểu quyết thông qua Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, như sau:

6.1. Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2022 là: 650.400.000 đồng.

6.2. Tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2023 là: 650.400.000 đồng.

III. BIỂU QUYẾT

Kết quả biểu quyết:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022

- Tổng số phiếu biểu quyết: phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng ...% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

- Tổng số phiếu biểu quyết: phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng ...% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2022 của Ban kiểm soát

- Tổng số phiếu biểu quyết: phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng ...% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023

- Tổng số phiếu biểu quyết: phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng ...% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Tổng số phiếu biểu quyết: phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng ...% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

6. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

- Tổng số phiếu biểu quyết: phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng ...% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

- Số phiếu không tán thành:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến:/..... phiếu, tương ứng% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA

Dựa trên kết quả biểu quyết từng mục tại Phần III trên đây, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã thông qua các vấn đề như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: phiếu tương đương% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: phiếu tương đương% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát năm 2022 của Ban kiểm soát

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: phiếu tương đương% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2023

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: phiếu tương đương% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: phiếu tương đương% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

6. Thông qua Phương án chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng: phiếu tương đương% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

V. Bế mạc cuộc họp

Cuộc họp bế mạc lúc ...h.... cùng ngày được đọc lại cho tất cả các cổ đông dự họp cùng nghe và nhất trí với tất cả các nội dung được thông qua.

TM. BAN THƯ KÝ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Đình Tiến Dũng

Thiều Quang Thảo